

Bản án số: 86/2025/HS-ST

Ngày: 26-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đông

Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5- Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** Ông Huỳnh Chí Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Trịnh Chí T; giới tính: nam; sinh ngày 14/01/1991, tại tỉnh Quảng N (*nay là thành phố Đà N*); nơi cư trú: khối phố Mỹ Thạch Tr, phường Bàn Th, thành phố Đà N (*địa chỉ cũ: khối phố Mỹ Thạch Tr, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N*); nghề nghiệp: Thợ sơn nước; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn M (đã chết) và bà Trịnh Thị Thanh X; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 05/12/2004, bị Công an thị xã Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 08/02/2005, bị Công an thị xã Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “*Cảnh cáo*” về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 20/02/2005, bị Công an thị xã Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 07/5/2008, bị TAND thành phố Tam Kỳ xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 28/9/2009, bị TAND thành phố Tam Kỳ xử phạt 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”;

- Ngày 25/9/2010, bị Công an thành phố Tam Kỳ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 500.000 đồng về hành vi “*Gây rối trật tự công cộng*”;

- Ngày 25/9/2012, bị TAND thành phố Tam Kỳ xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/11/2024, chuyển tạm giam ngày 16/11/2024; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tam Kỳ; có mặt.

* Bị hại: Ông **Võ Sĩ Nh**, sinh năm 1988; trú tại: thôn An Thành 1, xã Thăng Đ, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn an Thành 1, xã Bình A, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N) (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Sĩ Nh:

1. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1967 (là mẹ ruột của ông Võ Sĩ Nh); trú tại: thôn An Thành 1, xã Thăng Đ, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn An Thành 1, xã Bình A, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N); có mặt.

Bà Phạm Thị H ủy quyền cho: Bà Võ Thị My L, sinh năm 1986, địa chỉ: Tổ 85, phường Hòa Kh, thành phố Đà N và bà Võ Thị Mỹ L, sinh năm 1999, địa chỉ: Tổ 87, phường Hòa Kh, thành phố Đà N; đều có mặt.

2. Bà **Phạm Thị P**, sinh năm 1987 (là vợ của ông Võ Sĩ Nh); trú tại: thôn Hội L, xã Sơn Cẩm H, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn Hội Lâm, xã Tiên Ch, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng N); vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu **Võ Chí C**, sinh năm 2021 (là con ruột của bị hại Võ Sĩ Nh);

+ Người đại diện hợp pháp của cháu Võ Chí C: Bà **Phạm Thị Ph**, sinh năm 1987 (là mẹ ruột của cháu Võ Chí C); đều vắng mặt.

Cùng trú tại: thôn Hội L, xã Sơn Cẩm H, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn Hội L, xã Tiên Ch, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng N).

2. Bà **Trịnh Thị Thanh X**, sinh năm 1958; trú tại: khối phố Mỹ Thạch Tr, phường Bàn Th, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: khối phố Mỹ Thạch Tr, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N); có mặt.

3. Ông **Thái Văn Th**, sinh năm 1995; trú tại: thôn Ngọc T, xã Phú N, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn Ngọc T, xã Tam D, huyện Phú N, tỉnh Quảng N); có mặt.

4. Bà **Đinh Thị V**, sinh năm 1989; trú tại: khối phố An Hà Đ, phường Quảng Ph, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: khối phố An Hà Đ, phường An Ph, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N); vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

1. Bà **Phạm Thị Ph**, sinh năm 1987; trú tại: thôn Hội L, xã Sơn Cẩm H, thành phố Đà N (địa chỉ cũ: thôn Hội L, xã Tiên Ch, huyện Tiên Ph, tỉnh Quảng N); vắng mặt.

2. Bà **Nguyễn Thị Lệ H**, sinh năm 1982; trú tại: khối phố Mỹ Thạch Tr, phường Bàn Th, thành phố Đà N (*địa chỉ cũ: khối phố Mỹ Thạch Trung, phường Hòa Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N*); vắng mặt.

3. Ông **Phan Văn Th**, sinh năm 1994; trú tại: Tổ 2, thôn An Th, xã Thăng Đ, thành phố Đà N (*địa chỉ cũ: thôn an Thành 1, xã Bình A, huyện Thăng B, tỉnh Quảng N*); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối 09/11/2024, Phạm Thị Phụng (sinh năm 1987, trú tại khối phố Mỹ Thạch Đông, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam - nay là phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng) đang đứng tại khu vực bãi đất trống đường Nguyễn Hoàng (đoạn rẽ vào đường Hà Huy Tập, gần Công ty Trần Đây) thuộc khối phố Mỹ Thạch Trung, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (nay là phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng) thì Nguyễn Trinh Chí T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, biển kiểm soát (BKS): 92B1 - 001.67 đến gặp Phụng. Tại đây, T và Phụng nói chuyện với nhau và xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị Lệ H (sinh năm 1982, trú tại khối phố Mỹ Thạch Trung, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam - nay là phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng) và Dung (là nhân viên quán Quý Sầu, làm cùng với H) điều khiển xe mô tô đi ngang qua chỗ Phụng và T đang đứng, thấy Phụng và T đang cãi nhau nên H và Dung dừng xe lại đứng xem. Khoảng 15 phút sau thì ông Võ Sĩ Nhật (sinh năm 1988, trú tại thôn An Thành 1, xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam - nay là xã Thăng Điện, thành phố Đà Nẵng, là chồng của Phạm Thị Phụng) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius của Nhật chở theo Phan Văn Thắng (sinh năm 1994, trú cùng thôn với Nhật) đến chỗ T và Phụng đang đứng. Nhật có nói với T: "*làm chi cãi nhau với vợ tau rứa*" thì T trả lời: "*ai biểu mi xía vô chuyện của ta với con Phụng*". Sau đó, T và Nhật xảy ra mâu thuẫn, cãi vã với nhau thì được Phụng và Thắng can ngăn. Lúc này, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX, BKS: 92B1 - 001.67 rời đi. Khi điều khiển xe đi đến giao lộ Trần Phú - Lý Thường Kiệt thì T dừng đèn đỏ và phát hiện một thanh kim loại Inox (dài khoảng 20cm, dẹp, rộng khoảng 1,5cm, một đầu cắt nhọn) nằm gần lề đường Trần Phú (hướng đường Nguyễn Hoàng đi về đường Hùng Vương). T nhặt miếng Inox lên và nhặt một vỏ giấy ghi chữ "*Bánh mì Đồng Thạnh*" cạnh đấy, cuộn một đầu miếng Inox lại rồi bỏ vào ngăn để đồ phía trước, bên trái xe mô tô rồi điều khiển xe quay lại bãi đất trống để gặp Phụng, Nhật. Khi đến nơi, T dừng xe, cầm thanh Inox trên tay trái rồi xông đến chỗ Nhật, đâm từ trái sang phải trúng vào bả vai trái của Nhật (lúc này Nhật đang đứng quay người lại so với hướng của T). Thấy vậy, Phụng và Thắng chạy đến can ngăn T ra. Nhật đi bộ một đoạn rồi ngã xuống đất và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Nam, sau đó Nhật tử vong. Sau khi đâm Nhật, T cầm thanh Inox bỏ vào ngăn để đồ

phía trước bên trái xe Nouvo LX, BKS: 92B1 - 001.67 và điều khiển về nhà rồi sau đó bỏ trốn thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

* Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 620/KL-KTHS(PY) ngày 18/11/2024 và Công văn số 293/CV-PC09 ngày 26/6/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Mặt sau ngoài 1/3 trên cánh tay trái có vết rách da, cơ kích thước (2,4 x 0,5) cm, bờ mép tương đối gọn, khép miệng vết thương còn nguyên vẹn tổ chức; hướng từ trái sang phải, chệch từ trên xuống dưới, chệch từ sau ra trước. Vết thương do vật sắc nhọn tác động với lực rất mạnh theo hướng từ trái sang phải, chệch từ trên xuống dưới, chệch từ sau ra trước.

- Giải phẫu vùng ngực, bụng:

- + Không bầm tụ máu dưới da, cơ vùng ngực, bụng;
- + Các xương sườn, xương ức, xương đòn không gãy;
- + Khoang màng phổi hai bên không có dịch;
- + Khoang ngực không phát hiện tổn thương, các cung sau xương sườn không gãy, các khoang liên sườn liên tục không rách và không bầm tụ máu;
- + Phổi hai bên xẹp, bề mặt hai phổi có nhiều điểm xơ hoá; dày dính;
- + Khoang màng tim có ít dịch màu vàng nhạt, nhu mô cơ tim không rách và không tụ máu; buồng tim có ít máu;
- + Khoang ổ bụng không có dịch;
- + Gan, lách: không phát hiện tổn thương;
- + Lòng dạ dày có nhiều thức ăn chưa nhuyễn hoá.

- Giải phẫu vùng cánh tay trái:

+ Đứt một phần cơ tam đầu cánh tay, cơ quạ cánh tay; các tổ chức trong cơ tụ máu, đứt động mạch cánh tay. Vết thương do vật sắc nhọn tác động với lực rất mạnh theo hướng từ trái sang phải, chệch từ trên xuống dưới, chệch từ sau ra trước.

- Kết luận: Võ Sĩ Nhật chết do mất máu cấp.

* Tại Kết luận giám định số 2555/KL-KTHS ngày 29/11/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Dấu vết nghi máu trên quần jean ghi thu từ Nguyễn Trịnh Chí T là máu của Võ Sĩ Nhật;

- Mẫu nghi máu ghi thu tại vị trí ngăn để đồ phía trước bên trái xe mô tô BKS 92B1 - 001.67 là máu người. Do chất lượng dấu vết kém, không giám định được ADN nên không truy nguyên được có phải là máu của Võ Sĩ Nhật không.

Quá trình điều tra, Nguyễn Trịnh Chí T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSĐN-KV5 ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” .
- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù.
- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự có mặt tại phiên tòa, theo đó buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại theo sự thỏa thuận tại phiên tòa.
- Về xử lý vật chứng và các nội dung liên quan: Đề nghị căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:
 - Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác da dài tay màu đen; 01 (một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh.
 - Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 92B1 - 001.67, số máy 5P11276035, số khung RLCN5P11OAY276034, kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000181 của xe 92B1 - 001.67, cấp ngày 13/12/2010.
 - Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T: 01 (một) điện thoại di động màu xanh bị bể màn hình, trên máy có ghi dòng chữ Realme, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen bị bể màn hình, số Imei 1: 358131096141772, số Imei 2: 358132096141774, gấn sim số 0911.117.314 và 01 (một) căn cước công dân đứng tên Nguyễn Trịnh Chí T.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy hành vi của mình sai trái, ăn năn hối cải, xin xem xét giảm nhẹ để sớm về bù đắp cho gia đình bị hại. Bị cáo xin tha thứ và xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được đưa ra xem xét, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng: Phạm Thị Phụng, Đinh Thị Vương, Nguyễn Thị Lệ Hương và Phan Văn Thắng; Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người

làm chứng theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y tử thi và các tài liệu, chứng cứ được thu thập chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 09/11/2024, tại khu vực đường Nguyễn Hoàng thuộc khối phố Mỹ Thạch Trung, phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam (*nay là phường Bàn Thạch, thành phố Đà Nẵng*), xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ trước đó, bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T đã có hành vi dùng 01 thanh kim loại Inox (*dài khoảng 20cm, đẹp, rộng khoảng 1,5cm, một đầu cắt nhọn*) đâm anh Võ Sĩ Nhật 01 cái trúng vùng bả vai bên trái của Nhật; hậu quả anh Nhật bị thương dẫn đến chết do mất máu cấp.

Xét thấy mặc dù bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T sử dụng thanh kim loại Inox (*là hung khí nguy hiểm*) đâm trúng vào vùng bả vai của anh Nhật, hậu quả làm anh Nhật bị thương dẫn đến chết. Tuy nhiên, trong vụ việc này, bị cáo chỉ đâm anh Nhật 01 cái trúng vào vùng bả vai (*không phải vùng trọng yếu*) rồi dừng lại; mục đích của bị cáo T là muốn đâm, gây thương tích cho anh Nhật cho bỏ tức, không có ý định tước đoạt tính mạng của anh Nhật, không cố ý thực hiện hành vi đến cùng; việc anh Nhật chết là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Do đó, hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Đà Nẵng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Tính mạng, sức khỏe của con người được pháp luật ghi nhận, tôn trọng và bảo vệ. Vì vậy, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác đều bị pháp luật trừng trị và bị dư luận xã hội lên án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng hung khí nguy hiểm tấn công vào vùng bả vai sẽ gây ra thương tích nghiêm trọng cho bị hại nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo cho rằng anh Nhật xông vào bị cáo trước nhưng lời khai của những người có mặt tại hiện trường như chị Phụng, chị Hương, anh Thắng đều khai bị cáo tới chỗ Nhật, gây thương tích cho Nhật. Lỗi này hoàn toàn thuộc về bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của người khác, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận chính bị cáo đã gây thương tích cho anh Nhật, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có bà cố ruột Đặng Thị Chài là Bà Mẹ Việt Nam anh hùng (*đã được chính quyền địa phương xác nhận*). Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được xem xét, áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo có nhân thân xấu: 03 lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”; 03 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” và 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Những tình tiết này sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các đại diện hợp pháp của bị hại Võ Sĩ Nhật yêu cầu bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T bồi thường thiệt hại về tính mạng với tổng số tiền 179.400.000 đồng; yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định pháp luật. Bà Phạm Thị Phụng (là vợ của bị hại Võ Sĩ Nhật) còn yêu cầu bị cáo có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con của bị hại Võ Sĩ Nhật là cháu Võ Chí Công, sinh ngày 04/8/2021 mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- Tại phiên tòa, giữa bị cáo, mẹ ruột của bị hại là bà Phạm Thị Hoa và các đại diện theo ủy quyền của bà Hoa tự nguyện thỏa thuận thống nhất bị cáo T có nghĩa vụ bồi thường cho bà Hoa tổng số tiền chi phí cho việc mai táng đối với anh Nhật là 70.000.000 đồng, được trừ số tiền đã bồi thường trước là 10.000.000 đồng, số tiền chi phí cho việc mai táng bị cáo T còn phải bồi thường cho Hoa là 60.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, việc mai táng phí cho anh Nhật là do bà Hoa (mẹ ruột anh Nhật) lo liệu. Sự tự nguyện thỏa thuận tại phiên tòa là phù hợp với quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

- Đối với yêu cầu về bồi thường tổn thất tinh thần: Tại phiên tòa, giữa bị cáo, mẹ ruột của bị hại là bà Phạm Thị Hoa và các đại diện theo ủy quyền của bà Hoa tự nguyện thỏa thuận thống nhất bị cáo T có nghĩa vụ bồi thường số tiền 100 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định. Sự tự nguyện này giữa các bên phù hợp với quy định pháp luật, do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận, cụ thể (2.340.000 đồng x 100 lần) = 234.000.000 đồng. Buộc bị cáo T có nghĩa vụ bồi thường số tiền tổn thất tinh

thần nêu trên cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại, gồm: bà Phạm Thị Hoa, bà Phạm Thị Phụng và cháu Võ Chí Công.

- Xét yêu cầu cấp dưỡng cho cháu Võ Chí Công, sinh ngày 04/8/2021 (là con của bị hại Võ Sĩ Nhật và Phạm Thị Phụng): Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Phạm Thị Phụng là mẹ ruột của cháu Công yêu cầu bị cáo T cấp dưỡng nuôi cháu Công mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi cháu Công trưởng thành. Căn cứ vào quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương và tại phiên tòa, bị cáo T thống nhất bồi thường theo yêu cầu nêu trên. Bà Hoa và các đại diện theo ủy quyền của bà Hoa cũng đồng ý bị cáo T có nghĩa vụ cấp dưỡng cho bà Phụng để nuôi cháu Công số tiền nêu trên. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu nêu trên của bà Phạm Thị Phụng, buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Công mỗi tháng với số tiền 2.000.000 đồng cho bà Phạm Thị Phụng; thời điểm cấp dưỡng từ khi ông Nhật chết (tháng 11/2024) cho đến khi cháu Võ Chí Công đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) áo khoác da dài tay màu đen; 01 (một) quần Jean lưng màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh là đồ dùng của bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T sử dụng trong lúc phạm tội, không còn giá trị sử dụng và bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 92B1 - 001.67; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000181 của xe 92B1 - 001.67, cấp ngày 13/12/2010: qua xác minh, xe này thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Trịnh Chí T. Ngày 09/11/2024, bị cáo T sử dụng xe này vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu xanh bị bể màn hình, trên máy có ghi dòng chữ Realme, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen bị bể màn hình, số Imei 1: 358131096141772, số Imei 2: 358132096141774, gắn sim số 0911.117.314 và 01 (một) căn cước công dân đứng tên Nguyễn Trịnh Chí T: đây là tài sản, đồ vật cá nhân của bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Trịnh Chí T;

- Đối với 01 (một) ống nghiệm (dạng ống nhựa) có nắp đậy màu đen bên trong chứa máu thu từ tử thi Võ Sĩ Nhật được niêm phong trong phong bì mã số PS3 23012753; 01 (một) mẫu nghi máu thu tại vị trí gần đờ đồ phía trước bên trái xe mô tô BKS 92B1 - 00167 của Nguyễn Trịnh Chí T được niêm phong trong phong bì niêm phong mã số PS323012712; 02 (hai) ống nghiệm (dạng ống nhựa) có nắp đậy màu đen bên trong chứa máu thu từ Nguyễn Trịnh Chí T được niêm phong trong phong bì mã số PS3 23012716. Các mẫu cần giám định nêu trên đã sử dụng hết để thực hiện giám định, không hoàn trả nên không đề cập xử lý.

- Đối với 01 (một) miếng Inox dài khoảng 20cm, dẹp, rộng khoảng 1,5cm, một đầu cắt nhọn mà Nguyễn Trịnh Chí T dùng để đâm Võ Sĩ Nhật vào ngày 09/11/2024. Bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T khai nhận nguồn gốc miếng Inox là T nhặt được trên đường. Sau khi đâm Nhật, khi T bỏ tại vị trí gần đờ đồ phía trước bên trái xe mô tô

BKS: 92B1 - 00167, T lên xe bỏ trốn, quá trình đi trên đường T đánh rơi miếng Inox nhưng T không xác định được vị trí đánh rơi nên Cơ quan điều tra không có cơ sở truy tìm. Do không thu được miếng Inox nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[9] Về những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

- Đối với bà Trịnh Thị Thanh Xuân (là mẹ ruột của Nguyễn Trịnh Chí T): tối ngày 09/11/2024, sau khi dùng hung khí đâm Võ Sĩ Nhật thì Nguyễn Trịnh Chí T điều khiển xe mô tô BKS: 92B1 - 00167 về nhà gặp bà Trịnh Thị Thanh Xuân. T hỏi bà Xuân có tiền không cho T ít, bà Xuân cho T 390.000 đồng. T không kể cho bà Xuân biết việc T đã dùng hung khí đâm Võ Sĩ Nhật. Do bà Xuân không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Trịnh Chí T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với ông Thái Văn Thuận: Tối ngày 09/11/2024, sau khi dùng hung khí đâm Võ Sĩ Nhật thì Nguyễn Trịnh Chí T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92B1 - 00167 đến nhà Thái Văn Thuận tại xã Tam Xuân, thành phố Đà Nẵng. T nói Thuận cho T ứng số tiền 400.000 đồng. Thuận đưa T 200.000 đồng và sau đó nhờ người bạn tên Thực chuyển cho T số tiền 200.000 đồng. T không kể cho Thuận biết việc T đã dùng hung khí đâm Võ Sĩ Nhật. Do Thái Văn Thuận không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Trịnh Chí T nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 10/11/2024).

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các Điều 584, 585, 586, 591, 593 Bộ luật Dân sự năm 2015: ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận giữa bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà, theo đó:

- Buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Võ Sĩ Nhật là bà Phạm Thị Hoa (là mẹ của ông Võ Sĩ Nhật) tổng số tiền mai táng phí là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T có nghĩa vụ bồi thường tổng số tiền tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Võ Sĩ Nhật, gồm: bà Phạm Thị Hoa, bà Phạm Thị Phụng và cháu Võ Chí Công với tổng số tiền là 234.000.000 (hai trăm ba mươi bốn triệu) đồng.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Võ Chí Công, sinh ngày 04/8/2021 mỗi tháng số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng; thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 11/2024 cho đến khi cháu Võ Chí Công trưởng thành, đủ 18 tuổi. Bà Phạm Thị Phụng được nhận số tiền này.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T không thi hành số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) áo khoác da dài tay màu đen; 01 (một) quần Jean lửng màu xanh; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo LX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 92B1 - 001.67, số máy 5P11276035, số khung RLCN5P11OAY276034, kèm theo 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000181 của xe 92B1 - 001.67, cấp ngày 13/12/2010.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T: 01 (một) điện thoại di động màu xanh bị bể màn hình, trên máy có ghi dòng chữ Realme, không mở được nguồn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4, màu đen bị bể màn hình, số Imei 1: 358131096141772, số Imei 2: 358132096141774, gắn sim số 0911.117.314 và 01 (một) căn cước công dân đứng tên Nguyễn Trịnh Chí T.

(Các vật chứng này hiện nay đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Đà Nẵng theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19 tháng 11 năm 2025).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Trịnh Chí T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 14.700.000 (mười bốn triệu, bảy trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí cấp dưỡng.

5. Bị cáo, những người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/11/2025). Đại diện hợp pháp của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND Khu vực 5-ĐN;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- Công an TP Đà Nẵng;
- Phòng THADS Khu vực 5-ĐN;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

